

Số: 35/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 28 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 366/2023/TLST-HNGĐ ngày 29/12/2023 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Chị Giáp Thị H, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 147, khoản 1, khoản 2 Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Giáp Thị H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn B và chị Giáp Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Giáp Thị H trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thị Hồng A, sinh ngày 08/10/2009 và Nguyễn Thế B, sinh ngày 07/4/2020.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn B phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006649 ngày 29/12/2023 của Chi cục thi hành án huyện T. Anh Nguyễn Văn B được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Thân Văn Hiếu**